



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH PHU
Last Middle First

Current Address: 355/4B Đường Chuân' G 3 TP HCM.

Date of Birth: 1939 Place of Birth: VP

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/75 To 07/27/77
Years: 2 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Tammy Nguyen Crisp:</u>	_____
<u>Richland WA</u>	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Namien Thanh Phu
Last Middle First

Current Address: _____

Date of Birth: 11/06/39 Place of Birth: Tau Dien Mot

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: 5 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Số 17/QH

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập ở các trại tập trung.
- Xét tinh thần học tập trong quá trình cải huấn biết ăn năn hối cải và phấn đấu tốt.
- Xét đề nghị của đơn vị trực tiếp quản lý và hội đồng xét duyệt Quân khu thông qua.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho NGUYỄN THANH PHÚ sinh 1939
 Cấp Trung úy số lính 59.150840
 Chức Kỹ sư tổng cục điện lực
 Chế độ cũ học tập tập trung tại hộp thư E.II7



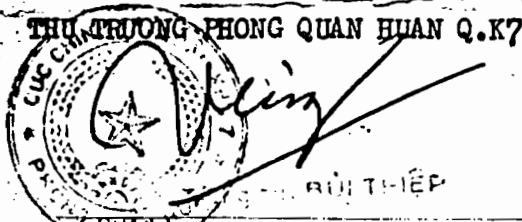
Phát đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi cư ngụ 355/4B đường Vườn chuối, quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc các ngành, đơn vị nhận sử dụng phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế 6 tháng, sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn, Ban chỉ huy Trại quản huấn trực tiếp quản lý đối tượng, và đương sự chịu quyết định thi hành.

Sao y ngày 17 / 3 / 1978

BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN

Ngày 27 tháng 7 năm 1977BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7
(đã ký)

GIẤY CHỨ — Giấy này không có giá trị đi đường.

Trong thời gian quản chế việc qui định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần do chính quyền địa phương Xã, Phường qui định.

Thiếu tướng: Đào Sơn Tây

TỈNH HAY THÀNH - PHỐ
Vĩnh Long

QUẬN : SADEO
XÃ : Tân Vĩnh Hòa

Số hiệu : 156

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THU

Tên, họ người chồng Nguyễn thanh Phú

nghề - nghiệp Kỹ Sư

sinh ngày 06 tháng 11 năm 1939

tại Tân-hóa-Khánh (Thị trấn Mỹ)

cư - sở tại Sadeo

tạm - trú tại 26/26 Phố Trưng Châu (Saigona)

Tên, họ cha chồng Nguyễn văn Thám (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Nguyễn thị Ngự (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ Khúc ngọc Hương

nghề - nghiệp Nữ sinh

sinh ngày 13 tháng 10 năm 1949

tại Tân Vĩnh Hòa thị trấn Trảng Bàng

cư - sở tại 24 Lê Quang Hỷ (Sadeo)

tạm - trú tại

Tên, họ cha vợ Khúc hiệu Nghĩa (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Đỗ thị Càng đi to Kén (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Mười chín tháng Mười Một năm 1966, dương lịch.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khê

ngày tháng năm

tại

Trích y bản chính

Tân Vĩnh Hòa ngày 22 tháng 11 năm 1966
Viên-chức Hộ tịch,



Nhận thực chữ ký của
ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ
TÂN-VĨNH-HÒA

9/11.1966
QUẬN-TRƯỜNG

NAM-VIỆT
SUD VIET-NAM

QUỐC-GIA VIỆT-NAM
ÉTAT DU VIETNAMIEN

Quận CHAU-THÀNH

Délégation

Tổng AN-TRUNG

Canton

Làng Tân Vĩnh Hòa

Village

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

ÉTAT CIVIL VIETNAMIEN

BỘN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1949

Extrait du registre des actes de naissance de l'année

LÀNG Tân Vĩnh Hòa TỈNH SADEC

Village

Province

(NAM-VIỆT)

Sud Nam-Việt

NĂM 1949 SỐ HIỆU 471

Année

Acte N°



Nhận thực chủ ký của
ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ
TÂN-VĨNH-HÒA
Sadeo, ngày 9 tháng 8 năm 1967
NGUYỄN-TÂN-BÌNH

Tên họ đứa con nít Nom et prénoms de l'enfant	khấu ngọc Hương
Nam hay Nữ Sex de l'enfant	Nữ
Sinh ngày nào Date de naissance	1e 13 Octobre 1949
Sinh tại chỗ nào Lieu de naissance	Tân Vĩnh Hòa họ Tân qui ở
Tên họ cha Nom et prénoms du père	khắc hiệu Nghĩa
Cha làm nghề gì Sa profession	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu Son domicile	Tân Vĩnh Hòa
Tên họ mẹ Nom et prénoms de la mère	Đỗ thị Cang dít kén
Mẹ làm nghề gì Sa profession	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu Son domicile	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ Son rang de femme mariée	Vợ chánh

Chúng tôi

Nous

Quận-Trưởng Quận

Délégué Administratif

Chứng cho hợp pháp chữ ký tên ngang đây của

Certifions l'authenticité des signatures opposées ci-contre des

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã

Conseillers communaux du village de

, ngày tháng năm 19
le

Quận-Trưởng,
Délégué Administratif,

TRÍCH Y BỐN CHÁNH

Tân Vĩnh Hòa ngày 9 tháng 8 năm 1967
le

Chủ-Tịch kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch, g



NGUYỄN-HỮU-KÍNH

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
THÀNH SAIGON

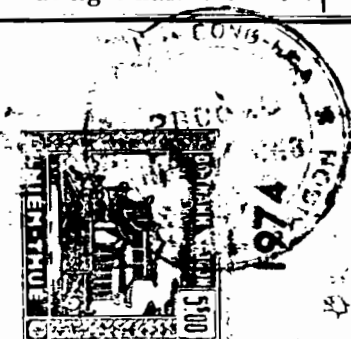
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: Ba
HƯƠNG Hiền-Vương

Lập ngày 16 tháng 1 năm 19 ~~74~~ ⁷³

Số hiệu: 116

Tên họ đứa trẻ. . . .	Nguyễn Thanh Tùng
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Mười tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba 7545
Nơi sanh.	SaiGon, Đường Saint Paul
Tên họ người cha. . .	Nguyễn Thanh Phú
Tên họ người mẹ. . .	Khắc Ngọc Hương
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Nguyễn Thanh Phú



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 9 tháng 12 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch,

[Signature]

BÙI-QUANG-HIỀN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: BA
PHƯỜNG: BA
Số hiệu: 10551

Lập ngày 2 tháng 12 năm 1968

Tên họ đứa trẻ. . . .	<u>Nguyễn ngọc-Diệp</u>
Con trai hay con gái. .	<u>nữ</u>
Ngày sanh.	<u>một tháng chạp năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám,</u>
Nơi sanh.	<u>Saigon, đường đường Saint Paul</u>
Tên họ người cha. . .	<u>Nguyễn thanh-Phú</u>
Tên họ người mẹ. . .	<u>Khúc ngọc-Hương</u>
Vợ chánh hay không có hôn-thứ	<u>vợ chánh</u>
Tên họ người đứng khai.	<u>Khúc thị-Vinh</u>

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày tháng năm 19

Viên-Chức Hộ-Tịch,

H10



1974

Nguyễn-Văn-Chính
Trưởng-Sở Hành Chính

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: BA
PHƯỜNG: XX
Số hiệu: 3150

Lập ngày 6 tháng 5 năm 1971

Tên họ đứa trẻ. . . .	<u>Nguyễn ngọc-Chi</u>
Con trai hay con gái. .	<u>nữ</u>
Ngày sanh.	<u>một tháng năm năm một ngàn chín trăm bảy mươi một,</u>
Nơi sanh.	<u>Saigon, đường đường Saint Paul</u>
Tên họ người cha. . .	<u>Nguyễn thanh-Phú</u>
Tên họ người mẹ. . .	<u>Khúc ngọc-Hương</u>
Vợ chánh hay không có hôn-thứ	<u>vợ chánh</u>
Tên họ người đứng khai.	<u>Trần Văn-Thậm</u>

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 6 tháng 12 năm 19

Viên-Chức Hộ-Tịch,

H10



1974

Nguyễn-Văn-Chính
Trưởng-Sở Hành Chính

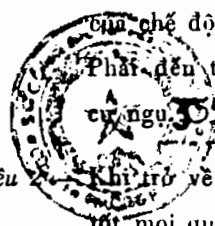
Số 17/QH

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập ở các trại tập trung.
- Nét tinh thần học tập trong quá trình cải huấn biết ăn năn hối cải và phấn đấu tốt.
- Nét đề nghị của đơn vị trực tiếp quản lý và hội đồng xét duyệt Quân khu thông qua.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho NGUYỄN THANH PHÚ sinh 1939
Cấp Trung úy số lính 59.15084
Chức Kỹ sư tổng cục điện lực
của chế độ cũ học tập tập trung tại hộp thư E.117



Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi cư ngụ 355/4B đường Vườn chuối, quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc các ngành, đơn vị nhận sử dụng phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế 6 tháng, sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn, Ban chỉ huy Trại quản huấn trực tiếp quản lý đối tượng, và đương sự chịu quyết định thi hành.

Sao y ngày 17 / 3 / 1978

BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN

THỦ TRƯỞNG PHÒNG QUAN HUẤN Q.K7



CHỖ CHỮ

Giấy này không có giá trị đi đường.

Trong thời gian quản chế việc qui định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần do chính quyền địa phương Xã, Phường qui định.

Ngày 27 tháng 7 năm 1977BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7
(đã ký)

Thiếu tướng: Đào Sơn Tây

TỈNH HAY THÀNH - PHỐ
Vĩnh Long

QUẬN : SADEO
XÃ : Tân Vĩnh Hòa

Số hiệu : 156

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THU

Tên, họ người chồng..... Nguyễn Thanh Phú

nghề - nghiệp..... Kỹ Sư

sinh ngày..... 06 tháng..... 11 năm..... 1939

tại..... Tân-hôn-Kinh (Phủ đư Một)

cư - sở tại..... Sađeo

tạm-trú tại..... 26/26 Ng. Trưng Châu (Sađeo)

Tên, họ cha chồng..... Nguyễn Văn Thám (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng..... Nguyễn Thị Ngự (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ..... Khúc Ngọc Hương

nghề - nghiệp..... Nữ sinh

sinh ngày..... 13 tháng..... 10 năm..... 1949

tại..... Tân Vĩnh Hòa Ng. Tân Quế Đông

cư - sở tại..... 24 Ng. Quang Hy (Sađeo)

tạm-trú tại.....

Tên, họ cha vợ..... Khúc Hiếu Nghĩa (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ..... Đỗ Thị Cang Diên Kien (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới..... Mười chín tháng Mười Một năm 1966, đương
lịch.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế.....

ngày..... tháng..... năm.....

tại.....

Trích y bản chính

Tân Vĩnh Hòa ngày 22 tháng 11 năm 1966
Viên-chức Hộ tịch,



Khôn thực chữ ký của
ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ
XÃ TÂN-VĨNH-HÒA

9/11. 1966

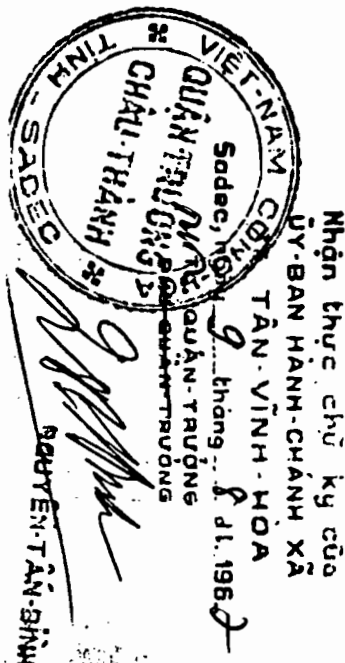
NAM-VIỆT
SUD VIET-NAM

QUỐC - GIA VIỆT - NAM
ÉTAT DU VIETNAMIEN

Quận CHAU-THÀNH
Délégation
Tông AN-TRUNG
Canton
Làng Tân Vĩnh Hòa
Village

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM
ÉTAT CIVIL VIETNAMIEN

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1949
Extrait du registre des actes de naissance de l'année
LÀNG Tân Vĩnh Hòa TỈNH SADEC (NAM-VIỆT)
Village Province Sud Nam-Việt
NĂM 1949 SỐ HIỆU 471
Année Acte N°



Tên họ đứa con nít Nom et prénoms de l'enfant	khấu ngọc Hương
Nam hay Nữ Sex de l'enfant	Nữ
Sanh ngày nào Date de naissance	le 13 Octobre 1949
Sanh tại chỗ nào Lieu de naissance	Tân Vĩnh Hòa họ Tân qui ở
Tên họ cha Nom et prénoms du père	khắc hiệu Nghĩa
Cha làm nghề gì Sa profession	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu Son domicile	Tân Vĩnh Hòa
Tên họ mẹ Nom et prénoms de la mère	Đỗ thị Cang dít kén
Mẹ làm nghề gì Sa profession	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu Son domicile	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ Son rang de femme mariée	Vợ chánh

Chúng tôi
Nous
Quận-Trưởng Quận
Délégué Administratif
Chứng cho hợp pháp chữ ký tên ngang đây của
Certifions l'authenticité des signatures opposées ci-contre des
Ủy-Ban Hành-Chánh Xã
Conseillers communaux du village de

ngày tháng năm 19
le
Quận - Trưởng,
Délégué Administratif,

TRÍCH Y BỐN CHÁNH
Tân Vĩnh Hòa ngày 9 tháng 8 năm 1967
le

Chú-Tịch kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch, g.



NGUYỄN-HỮU-KÍNH

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
THÀNH SAIGON

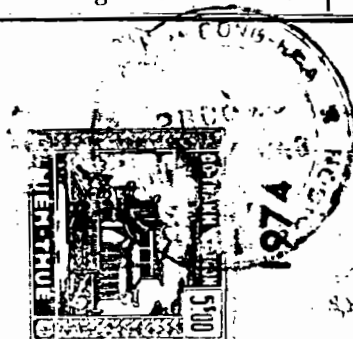
Quận: Ba
HƯƠNG Hiền-Vương

Số hiệu: 116

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 16 tháng 1 năm 19 ~~74~~ ⁷³

Tên họ đứa trẻ.	Nguyễn Thanh Tùng
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Mười tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba 7 ⁴ 5
Nơi sanh.	SaiGon, Đường Saint Paul
Tên họ người cha. . .	Nguyễn Thanh Phú
Tên họ người mẹ. . .	Khắc Ngọc Hương
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Nguyễn Thanh Phú



TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH
Saigon, ngày 9 tháng 12 năm 1974
Viên-Chức Hộ-Tịch,

[Signature]

BÙI-QUANG-HIỀN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: _____

Lập ngày 2 tháng 12 năm 1968

PHƯỜNG _____

Số hiệu: 10551

Tên họ đứa trẻ. . . .	Nguyễn Ngọc-Diệp
Con trai hay con gái. .	nữ
Ngày sanh.	một tháng chạp năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám,
Nơi sanh.	Saigon, đường Saint Paul
Tên họ người cha. . .	Nguyễn Thanh-Phú
Tên họ người mẹ. . .	Khúc Ngọc-Hương
Vợ chánh hay không có hôn-thứ	vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Khúc Thị-Vinh

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày tháng năm 19

Viên-Chức Hộ-Tịch,

H10



1974

NGUYỄN-VĂN-...
Tham-Sự Hành Chính

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: BA

Lập ngày 6 tháng 5 năm 1972

PHƯỜNG XX

Số hiệu 3150

Tên họ đứa trẻ. . . .	Nguyễn Ngọc-Chi
Con trai hay con gái. .	nữ
Ngày sanh.	một tháng nưa năm một ngàn chín trăm bảy mươi một,
Nơi sanh.	Saigon, đường Saint Paul
Tên họ người cha. . .	Nguyễn Thanh-Phú
Tên họ người mẹ. . .	Khúc Ngọc-Dương
Vợ chánh hay không có hôn-thứ	vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Trần Văn-Thâm

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 6 tháng 12 năm 1974

Viên-Chức Hộ-Tịch,

H10



1974

NGUYỄN-VĂN-...
Tham-Sự Hành Chính